

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2020/HS-PT
Ngày 11/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phần.

Bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 166/2020/TLPT-HS ngày 05/8/2020 đối với bị cáo Nguyễn Đình Ch do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 08/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo.

Họ và tên: **Nguyễn Đình Ch** - Tên gọi khác: Không. Giới tính: nam. Sinh ngày 04/12/1986, tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT: khối Tân Vinh, phường L, thành phố V, Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông Nguyễn Đình H (đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1961. Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1988, có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2019 đến ngày 11/11/2019 thì được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị: Trần Hoài Th.

- Người liên quan không kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Đ, Anh Nguyễn Sỹ H, Anh Phạm Quang T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/9/2019, Trần Hoài Th dùng điện thoại di động nhắn tin vào điện thoại di động cho Nguyễn Đình Ch với nội dung “T1: Lo 73.90.250d Lo 00.15.57.01x75” để đánh bạc. Hiểu ý Trần Hoài Th muốn đánh bạc bằng hình thức mua các số lô 73, 90 mỗi số với 250 điểm, số lô 00, 15, 57, 01 với mỗi số lô 75 điểm, Ch nhắn tin trả lời “ok” đồng ý. Với mỗi số lô Nguyễn Đình Ch bán cho Trần Hoài Th với giá 23.000 đồng, nếu trúng thì Trần Hoài Th sẽ thắng số tiền 80.000 đồng/ 01 điểm lô. Tổng số tiền mà Trần Hoài Th mua số lô với Nguyễn Đình Ch là: $800 \times 23.000 \text{ đồng} = 18.400.000 \text{ đồng}$. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc ngày 24/9/2019, Trần Hoài Th đã trúng số lô 73 với 250 điểm, số lô 01 với 75 điểm, nên số tiền Trần Hoài Th thắng bạc của Nguyễn Đình Ch là 26.000.000 đồng. Số tiền Trần Hoài Th và Nguyễn Đình Ch đánh bạc với nhau ngày 24/9/2019 là 44.400.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*). Cách thức Nguyễn Đình Ch và Trần Hoài Th đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô như sau: Người chơi sẽ chọn số bất kỳ từ 00 đến 99 để các cược với 2 con số cuối của tất cả các giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, khi có kết quả xổ số thì người chơi sẽ đem số lô đã đánh ra so sánh, nếu con số đã chọn trùng với 2 con số cuối của các giải thì thắng, còn nếu con số đã chọn không trùng thì họ sẽ mất tiền đã đánh cho người bán số lô. Trần Hoài Th chưa Th toán số tiền 18.400.000 đồng mình đánh bạc với Nguyễn Đình Ch, còn Nguyễn Đình Ch đã Th toán cho Trần Hoài Th số tiền chênh lệch giữa tiền thắng và tiền đánh bạc là 7.600.000.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-HS ngày 05/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố: Nguyễn Đình Ch, Trần Hoài Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Ch, Trần Hoài Th phạm tội: “Đánh bạc”; xử phạt Nguyễn Đình Ch từ 10 đến 12 tháng tù ; xử phạt Trần Hoài Th từ 09 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Các bị cáo không tranh luận gì và xin giảm giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HSST ngày 08/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn đã quyết định: Tuyên bố: Nguyễn Đình Ch, Trần Hoài Th phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình Ch 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 04/10/2019 đến ngày 11/11/2019. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Hoài Th 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/6/2020). Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Ch; phạt bị cáo Th 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng; truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng các bị cáo dùng để đánh bạc. Tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo; giải thích về việc chấp hành án treo; quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/6/2020, bị cáo Nguyễn Đình Ch có đơn kháng cáo, nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc cải tại không giam giữ với các lý do: trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt chính sách pháp luật; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính đang chăm sóc mẹ già và vợ mới sinh con. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, chỉ xin được hưởng án treo. Về khoản tiền thu lợi trong việc đánh bạc, bị cáo khai, khi bị cáo chuyển tiền đánh bạc cho Thảo, bị cáo được hưởng 500 đồng trên mỗi điểm lô của người đánh bạc, trong vụ án này, bị cáo được hưởng lợi 400.000 đồng do Thảo chuyển cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, mức hình phạt 09 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo có nhân thân, lai lịch, nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến trật tự an ninh xã hội, vì vậy có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1, Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Về khoản tiền thu lợi bất chính bị cáo khai tại phiên tòa phúc thẩm, cấp sơ thẩm không làm rõ là thiếu sót, tuy nhiên nội dung này không có kháng

cáo, không bị kháng nghị, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo bị cáo Nguyễn Đình Ch được gửi trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở kết luận: Vào ngày 24/9/2019, Nguyễn Đình Ch và Trần Hoài Th đã thực hiện đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, thắng thua được tính bằng tiền. Tổng số tiền Trần Hoài Th và Nguyễn Đình Ch sử dụng để đánh bạc là 44.400.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*). Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử và quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đình Ch về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đình Ch.

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội do hám lợi bất chính, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, gây bất bình trong dư luận, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình phạm tội.

Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Đình Ch là người giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo trực tiếp nhận nhắn tin của Trần Hoài Th đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, sau đó chuyển toàn bộ nội dung tin nhắn trên cho người phụ nữ tên Thảo tại Hà Nội và cũng chính bị cáo là người nhận tiền từ người phụ nữ tên Thảo để trả tiền thắng bạc cho Trần Hoài Th. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết của vụ án xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có ông ngoại là thương binh, được tặng Bằng khen vì có thành tích trong kháng Ch chống Pháp; ngoài ra,

sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, nhưng bản án sơ thẩm chưa đánh giá tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, lai lịch, nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có thể tự cải tạo, sửa chữa sai lầm trở thành người có ích cho xã hội, việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cũng đủ nghiêm.

[4] Về việc xác định thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo Nguyễn Đình Ch: Bản án sơ thẩm xác định thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo Nguyễn Đình Ch từ ngày 04/10/2019 đến 11/11/2019. Tuy nhiên, căn cứ tài liệu có tại hồ sơ vụ án: gồm Đơn xin đầu thú ngày 06/10/2019 (BL 150), Biên bản tiếp nhận người đầu thú ngày 06/10/2019 (BL 194); Thông báo người đầu thú ngày 06/10/2019 (BL 16); Quyết định tạm giữ số 782 ngày 06/10/2019 của Công an huyện Nam Đàn (BL 17), thì thời hạn tạm giữ của bị cáo bắt đầu từ ngày 06/10/2019. Vì vậy cần sửa phần đầu bản án về xác định thời gian tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

[5] Về khoản tiền thu lợi bất chính 400.000 bị cáo khai tại phiên tòa phúc thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm không làm rõ để tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo thu lợi bất chính là thiếu sót, tuy nhiên nội dung này không có kháng cáo, không bị kháng nghị, số tiền bị cáo thu lợi bất chính không nhiều, Tòa án cấp phúc thẩm không sửa án theo hướng làm xấu hơn tình trạng của bị cáo khi không có kháng cáo, kháng nghị. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Ch, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Ch 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/9/2020).

Giao bị cáo cho UBND phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phát chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đình Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Nam Đàn;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Cơ quan điều tra Công an h. Nam Đàn;
- Cơ quan T.H.A hình sự h. Nam Đàn;
- Bị cáo kháng cáo;
- UBND phường Lê Mao, Tp Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường